TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 307/2024/QĐST-HNGĐ	*Tp. Bạc Liêu, ngày 25 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 498/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Ý N**, sinh năm 2002. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 440/2, ấp Giồng Nhãn, xã H Thành, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Số ¾, đường Giồng Me, Khóm 5, Phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Anh **Ngô Văn H**, sinh năm 1998 Địa chỉ: Số 440/2, ấp Giồng Nhãn, xã H Thành, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Ý N với anh Ngô Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Ý N và anh Ngô Văn H thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Ngô Hoàng Đức H, sinh ngày 23/9/2022 cho anh

Ngô Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc, hiện tại cháu Huy đang sống chung với anh Ngô Văn H nên được giữ nguyên. Chị Nguyễn Ý N không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Ngô Văn H không yêu cầu.

Chị Nguyễn Ý N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Ý N và anh Ngô Văn H thống nhất xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung, nợ riêng: Chị Nguyễn Ý N và anh Ngô Văn H thông nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.5. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Ý N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Nguyễn Ý N đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0003365 ngày 15/11/2024, được đối trừ, chị Nguyễn Ý N được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

3/. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp.Bạc Liêu;
- THA Tp.Bạc Liêu;
- Các đương sự ;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Công Bằng